

Số: 336 /TB-TYD

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc thu học phí học kì I năm học 2024-2025

Thực hiện Thông báo số 3450/TB-ĐHĐN ngày 20/8/2024 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về mức thu học phí năm học 2024-2025 tại các đơn vị đào tạo thuộc, trực thuộc Đại học Đà Nẵng, Trường Y Dược triển khai thu học phí học kì I năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. Mức thu: (có phụ lục chi tiết kèm theo).

II. Hình thức, thời gian và địa điểm nộp:

1. Hình thức nộp:

Chuyển khoản trực tiếp theo Thông tin chuyển khoản tại Thông báo.

2. Thông tin chuyển khoản:

Đơn vị thụ hưởng: **Đại học Đà Nẵng**

Số tài khoản: **127000034144**

Ngân hàng Vietinbank, Chi nhánh Đà Nẵng.

3. Thời gian:

3.1. Đợt 1: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 30/10/2024.

3.2. Đợt 2: Từ ngày 02/11/2024 đến hết ngày 30/11/2024.

Nội dung chuyển khoản: **Mã sinh viên+Họ tên+Lớp+HPHKI 24-25.**

4. Lưu ý:

Sinh viên kiểm tra và nộp đủ số tiền theo như thông báo (đến từng số lẻ).

Mọi thắc mắc về học phí và cấp hoá đơn học phí xin liên hệ cô Quỳnh Như, SĐT: 0905.725.527; cô Mỹ Linh, SĐT: 0906.442.648. /

Nơi nhận:

- Phòng ĐT&ĐBCL, KH-HTPT&CTSV (để p/hợp);
- GVCN và sinh viên các lớp (để p/hợp và t/hiện);
- Lưu: VT, TYD.



HIỆU TRƯỞNG

TS.BS. Lê Viết Nho

MỨC THU HỌC PHÍ HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024-2025
(kèm theo Thông báo số 336 /TB-TYD ngày 12 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Y Dược - Đại học Đà Nẵng)

STT	Chuyên ngành	Khóa	Số tín chỉ	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Y khoa	19	12	740.000	8.880.000
		20	17	740.000	12.580.000
		21	20	740.000	14.800.000
		22	17	740.000	12.580.000
		23	18	740.000	13.320.000
		24	18	740.000	13.320.000
2	Răng Hàm Mặt	19	11	834.500	9.179.500
		20	14	834.500	11.683.000
		21	20	834.500	16.690.000
		22	16	834.500	13.352.000
		23	20	834.500	16.690.000
		24	19	834.500	15.855.500
3	Dược	20	19	727.600	13.824.400
		21	21	727.600	15.279.600
		22	21	727.600	15.279.600
		23	23	727.600	16.734.800
		24	16	727.600	11.641.600
4	Điều dưỡng	21	17	564.000	9.588.000
		22	16	564.000	9.024.000
		23	20	605.800	12.116.000
		24	17	605.800	10.298.600
5	Kỹ thuật xét nghiệm	23	17	614.900	10.453.300
		24	17	614.900	10.453.300